

Số: 20/2025/QĐCNTTLH

Thị xã Kỳ Anh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện chị Nguyễn Thị H và người bị kiện anh Lê Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 03 năm 2025 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn” của chị Nguyễn Thị H

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 03 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày: 02/02/1985; CCCD số: 042185002692, cấp ngày: 09-4-2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

+ *Người bị kiện:* Anh Lê Văn T, sinh ngày: 12-10-1982; CCCD số: 042082001959, cấp ngày: 09-4-2021; nơi cấp: Cục C về TTXH; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án như sau: Đơn khởi kiện về việc ly hôn (01 trang – Bản gốc); Giấy đăng ký kết hôn (01 trang – Bản sao); xác nhận thông tin nơi cư trú của người khởi kiện và người bị kiện (02 trang – Bản sao); Căn cước của người khởi kiện, người bị kiện (02 trang – Chứng thực bản sao đúng với bản chính); giấy khai sinh cháu Lê Nguyễn Hà L, cháu Lê Mạnh H1 (02 trang – Bản sao); đơn nguyện vọng hai cháu (02 trang – Bản gốc); giấy chứng nhận QSDĐ số CD 178524 mang tên Lê Văn T và Nguyễn Thị H (01 trang - Chứng thực bản sao đúng với bản chính); giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS số 38A-513.00 mang

tên Công ty cổ phần X (01 trang - Chứng thực bản sao đúng với bản chính); Bản tự khai của của người khởi kiện và người bị kiện (04 trang – Bản gốc); BB ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/03/2025 (02 trang - Bản gốc).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 03 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 03 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn T thống nhất giao con chung giao con chung là cháu Lê Nguyễn Hà L, sinh ngày: 22-4-2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Giao cháu Lê Mạnh H1, sinh ngày: 05-08-2011 cho anh Lê Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn T thỏa thuận không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai ngăn cấm cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn T không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về tài sản chung:

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn T thỏa thuận, thống nhất nhờ Tòa án ghi nhận vào Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên

tham gia hòa giải tại Tòa án, cụ thể như sau:

- Anh Lê Văn T được quyền sử hữu và sử dụng: Thửa đất số 209, tờ bản đồ số 57, diện tích 268,3m², địa chỉ thửa đất: Thôn T, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Nay là tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh) được UBND thị xã K cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 178524, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00296, thuộc quyền sở hữu của anh Lê Văn T, chị Nguyễn Thị H và toàn bộ tài sản gắn liền với đất (01 ngôi nhà 01 tầng, mái đổ bằng kiên cố với diện tích 102m², cùng toàn bộ đồ dùng sinh hoạt trong gia đình) và 01 chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 38A-513.00, nhãn hiệu TOYOTA, số loại FORTUNER, màu sơn: Đen, tên chủ xe là Công ty cổ phần X, được Công an thị xã K cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 38000792 vào ngày 16-02-2023.

- Anh Lê Văn T đưa lại số tiền chênh lệch giá trị tài sản cho chị Nguyễn Thị H là 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường Kỳ Ninh, thị xã Kỳ Anh;
- Chị Nguyễn Thị Hòa;
- Anh Lê Văn Tiến;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Tư